TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **73/**2022/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 15 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Anh Điểu L, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị S và anh Điểu L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Điểu L đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị S

Giấy chứng nhận kết hôn số 04, ký ngày 10/01/2007 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước không có giá trị pháp lý kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2022

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Điểu T, sinh ngày 01/12/2018. Anh Điểu L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Điểu Đ, sinh ngày 18/3/2007 và cháu Điểu Thị L, sinh ngày 11/11/2012.

Bên không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị S nhận nộp 150.000đ án phí HNGĐ-ST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0000463 ngày 03 tháng 6 năm 2022. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị S số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH